

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 141/2023/HS-ST
Ngày 22-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tâm.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

- Ông Nguyễn Văn Ninh;
- Ông Nguyễn Thanh Văn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Đình Quế Anh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Đình Hữu Hoàng -Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2023/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Phong V, sinh năm 1995, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú: Ô2/126C, khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: khu phố C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Văn R và bà Nguyễn Kim X; vợ, con: chưa có; tiền sự: không có; tiền án: Tại bản án số 142/2019/HS-ST ngày 27-11-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 06/4/2022, chưa đủ thời hạn được xoá án; bị tạm giữ ngày 31-3-2023, đến ngày 06-4-2023 bị tạm giam đến nay; “có mặt”.

2. Nguyễn Minh T, sinh năm 1980, tại tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú: ấp Xóm G, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú hiện nay: khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có.; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N (chết)và bà Lê Thị X (chết); vợ, con: chưa có; tiền sự, tiền

án: không có; nhân thân: Ngày 30/9/2004, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”, đương nhiên được xoá án. Ngày 29/8/2008, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đ xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đương nhiên được xoá án; bị tạm giữ ngày 31-3-2023, đến ngày 06-4-2023 bị tạm giam đến nay; “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Khắc V, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 31-3-2023, tại chòi số 04 quán cà phê Hương Nhãn thuộc khu phố R, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Gò Dầu bắt quả tang Đoàn Phong V và Nguyễn Minh T (M) đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thái S (T), địa chỉ ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Đỗ Văn L, địa chỉ ấp B, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Lê Thị Ngọc O (KM), địa chỉ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đ và Lê Văn H, địa chỉ ấp P, xã P, huyện C, Thành phố H. Vật chứng thu giữ: 01 ống thủy tinh có một đầu dạng cầu đầu hở, bên trong có chứa chất rắn màu nâu nghi là ma túy (ký hiệu M1); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 06 đoạn ống nhựa màu xanh, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và 02 hai đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể (ký hiệu M2).

Qua điều tra, xác định: V là đối tượng nghiện ma túy, khoảng đầu tháng 3-2023 V bắt đầu mua ma túy của đối tượng tên Đ (chưa rõ họ tên, địa chỉ) ở thị xã H, tỉnh Tây Ninh mỗi lần với số tiền 1.000.000 đồng về phân nhỏ ra bán để thu lợi và có ma túy để tổ chức cho S, L, O và H sử dụng. Cụ thể như sau:

* Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy: Khi có nhu cầu người cần mua ma túy sẽ gọi qua số điện thoại 0786203675, 0372363311 và tài khoản Zalo của V để hẹn gặp tại quán cà phê H để mua ma túy, tổng cộng đã bán 11 lần, mỗi lần với số tiền từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính V dùng mua ma túy và tiêu xài hết; Cụ thể:

- Bán ma túy cho S 07 lần, mỗi lần với số tiền từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng, lần bán gần nhất vào ngày 26-3-2023 với số tiền 150.000 đồng.

- Bán ma túy cho H 02 lần, mỗi lần với số tiền 150.000 đồng, lần bán gần nhất ngày 30-3-2023.

- Bán ma túy cho Mai Đồng T, địa chỉ khu phố C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh 02 lần, lần bán gần nhất vào ngày 30-3-2023 với số tiền 150.000 đồng.

* Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30-3-2023, V gọi điện thoại rủ T đến quán cà phê H thuộc khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh để sử dụng ma túy, T đồng ý. Khoảng 20 phút sau, T điều khiển xe mô tô biển số 58HB-5212 (không có giấy chứng nhận đăng ký) mượn của anh Phan Khắc V, địa chỉ ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh đến quán cà phê H gặp V đang ở trong chòi có bộ dụng cụ sử dụng ma túy, V kêu nên T sử dụng, sau đó V kêu T đến nhà V chờ O là bạn gái của V đến quán cà phê H, T đồng ý và điều khiển xe mô tô chờ O đến quán. Khi vào chòi T dùng bật lửa đốt ma túy cho O sử dụng được 02 lần và đưa cho V sử dụng, V sử dụng xong thì V tiếp tục đốt ma túy cho O sử dụng được 02 lần thì hết ma túy. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, người tên T (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đi từ chòi bên cạnh qua chòi V hỏi “còn ma túy hút không?”, O trả lời “ma túy đâu mà còn”, T nói tiếp “vậy tôi hùn 100.000 đồng lấy ma túy về hút”, T đưa cho V 100.000 đồng nên V điện thoại cho Huỳnh Văn C (G), địa chỉ ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng và hẹn đến đầu đường nhựa vào quán cà phê H giao ma túy, C đồng ý. Khoảng 15 phút sau, V đưa cho T 300.000 đồng và kêu T đến đầu đường nhựa vào quán cà phê H để mua ma túy của C. Sau khi mua được ma túy, T mang về chòi rồi bỏ ma túy vào bộ dụng cụ và đốt ma túy cho cả nhóm cùng sử dụng cho đến khi hết ma túy thì cả nhóm ra về, V cất giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 31-3-2023, V gọi điện thoại kêu T chở V đến quán cà phê H để sử dụng ma túy, T điều khiển xe mô tô biển số 58HB-5212 chở V mang theo một vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có chứa 09 đoạn ống nhựa, bên trong có chứa chất ma túy và một cái nỏ thủy tinh của T mua giùm V trước đó làm dụng cụ sử dụng ma túy. T và V vào chòi số 04 quán cà phê Hương Nhãn, tại đây V lấy chai nhựa và nỏ thủy tinh đem theo làm thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, V lấy một đoạn ống nhựa màu xanh có chứa chất ma túy đưa để T dùng kéo mang theo cắt đoạn ống nhựa và đổ ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng nhau sử dụng, còn lại 08 đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất ma túy để bán. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, S điện thoại cho V rủ đi uống cà phê, V nói đang ở quán H và rủ S đến sử dụng ma túy thì S đồng ý; cùng lúc này, O gọi điện thoại nên V kêu T chạy xe mô tô đến chờ. Khoảng 15 phút sau, S điều khiển xe mô tô đến chòi số 04 gặp V, V nói “bình nè hút đi” nên S lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy hút rồi đi qua chòi bên cạnh gặp L để mượn tiền. Khi T chở O đến chòi số 04 thì lúc này S cũng vừa quay lại chòi số 04, L thấy vậy đi qua chòi số 04 nhờ S đi mua giùm L Card điện thoại thì V và T rủ L sử dụng ma túy, L đồng ý. Lúc này, T cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy và dùng bật lửa đốt nỏ thủy tinh để cho L sử dụng ma túy, L sử dụng xong trả lại cho T. Sau đó, do H cần mua ma túy nên điện thoại cho V, V kêu đến chòi số

04 gặp V, V lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho H sử dụng, H sử dụng ma túy xong thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 484/KL-KTHS ngày 04-4-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu chất rắn màu nâu bên trong 01 ống thủy tinh có một đầu dạng cầu (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0150 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 08 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,2755 gam.

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong ghi vụ số 484/KL-KTHS (gói 1) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý giám định Tạ Minh Phong, khối lượng còn lại sau giám định (đã sử dụng hết trong công tác giám định); 01 gói niêm phong ghi vụ số 484/KL-KTHS (gói 2) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý giám định Tạ Minh Phong, khối lượng còn lại sau giám định 1,0974 gam; 01 chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu đen, trên nắp có cố định một ống hút nhựa màu vàng sọc trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh một đầu hở, một đầu hàn kín bên trong rỗng; 01 ống hút nhựa màu vàng vác nhọn một đầu, một đầu hàn kín bên trong rỗng; 01 bậc lửa màu trắng đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu đen, số Imei1: 354813602272906, số Imei2: 356766632272980, gắn sim số 0786203675 và sim số 0372363311; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu rêu, số Imei 1: 869150052451617, số Imei2: 869150052541609, gắn sim số 0917931930, đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại tay cầm màu tím; 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 nỏ thủy tinh; 02 đoạn ống nhựa màu xanh bên trong rỗng; 01 chai nhựa màu xanh có gắn nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng; 01 xe mô tô biển số 58HB-5212, màu xanh, số khung, số máy không xác định. Tiền Việt Nam 640.000 đồng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

Về kê biên tài sản: Do V, T không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại Bản cáo trạng số 121/CT-VKSGD ngày 30-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Đoàn Phong V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đoàn Phong V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Phong V từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt theo quy định pháp luật.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản, nên miễn hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh V vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án, sự vắng mặt của anh V không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên vụ án vẫn được T hành xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Từ đầu tháng 3-2023 đến ngày 31-3-2023, trên địa bàn huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Đoàn Phong V đã bán trái phép chất ma túy 11 lần, trong đó: Bán ma túy cho Nguyễn Thái S 07 lần, bán ma túy cho Mai Đồng T 02 lần và bán ma túy cho Lê Văn H 02 lần. Ngoài ra, vào ngày 30-3-2023 V cùng Nguyễn Minh T cung cấp ma túy và bộ dụng cụ cho Lê Thị Ngọc O sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 31-3-2023 tiếp tục cung cấp ma túy và bộ dụng cụ cho O, S, H và Đỗ Văn L sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang thu giữ của V chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0150 gam chưa sử dụng hết và khối lượng 1,2755 gam cất giấu nhằm mục đích để bán.

Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Hành vi của các bị cáo Đoàn Phong V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình Sự.

[4] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, các bị cáo là người nghiện ma túy và biết việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Bị cáo V ngoài hành vi cùng bị cáo T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị cáo V còn có hành vi mua ma túy về phân nhỏ bán cho các đối tượng nghiện ma túy để hưởng lợi và có ma túy để sử dụng. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Cụ thể:

Xét vai trò, nhân thân của các bị cáo:

- Trong vụ án này bị cáo V là người trực tiếp cung cấp ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng với bị cáo T tổ chức cho S, L, O và H sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo V có hành vi bán trái phép chất ma túy 11 lần cho S, H và Mai Đồng T là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo có 01 tiền án ngày 27-11-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án nay tiếp tục phạm tội do cố ý là tái phạm theo quy định

tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Nên bị cáo phải chịu mức hình phạt chung của hai tội cao hơn bị cáo T.

- Đối với bị cáo T cùng với bị cáo V tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2004 bị xét xử về tội “Không tố giác tội phạm” và năm 2008 bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong. Nên bị cáo phải chịu mức án thấp hơn so với bị cáo V.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo V có 01 tiền án chưa được xóa án là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai và tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của Huỳnh Văn C cho V vào ngày 30-3-2023 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự để giải quyết trong vụ án khác.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thái S, Đỗ Văn L, Lê Văn H, Lê Thị Ngọc O, Công an huyện Gò Dầu đã xử phạt vi phạm hành chính. Đối với Mai Đồng T mua ma túy của V để sử dụng đã lâu nên kết quả test nhanh chất ma túy âm tính, nên không xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với người tên Đ và người tên Tính hiện chưa rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

- Đối với bà Nguyễn Thị Đ là chủ quán cà phê Hương Nhãn và bà Đoàn Thị Kim H là chủ quán cà phê sân vườn H, bà Đến và bà H không biết V, T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên không xem xét xử lý.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong ghi vụ số 484/KL-KTHS (gói 1) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý giám định Tạ Minh Phong, khối lượng còn lại sau giám định (đã sử dụng hết trong công tác giám định); 01 gói niêm phong ghi vụ số 484/KL-KTHS (gói 2) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý giám định Tạ Minh Phong, khối lượng còn lại sau giám định 1,0974 gam; 01 chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu đen, trên nắp có cố định một ống hút nhựa màu vàng sọc

trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh một đầu hở, một đầu hàn kín bên trong rỗng; 01 ống hút nhựa màu vàng vác nhọn một đầu, một đầu hàn kín bên trong rỗng; 01 bậc lửa màu trắng đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 kéo bằng kim loại tay cầm màu tím; 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 nổ thủy tinh; 02 đoạn ống nhựa màu xanh bên trong rỗng; 01 chai nhựa màu xanh có gắn nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng là vật Nhà nước cấm sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu đen, số Imei 1: 354813602272906, số Imei 2: 356766632272980, gắn sim số 0786203675 và sim số 0372363311 của bị cáo V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu rêu, số Imei 1: 869150052451617, số Imei 2: 869150052541609, gắn sim số 0917931930, đã qua sử dụng của bị cáo T; tiền Việt Nam 640.000 đồng dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 58HB-5212, màu xanh, số khung, số máy không xác định. Do bị cáo T mượn của anh Phan Khắc V dùng vào việc mua ma túy để sử dụng và anh V không có yêu cầu nhận lại xe, nên chuyển giao cho Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: các bị cáo V, T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Phong V 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-3-2023.

2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-3-2023.

3. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 484/KL-KTHS (gói 1) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám

định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý giám định Tạ Minh Phong, khối lượng còn lại sau giám định (đã sử dụng hết trong công tác giám định); 01 gói niêm phong ghi vụ số 484/KL-KTHS (gói 2) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý giám định Tạ Minh Phong, khối lượng còn lại sau giám định 1,0974 gam; 01 chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu đen, trên nắp có cố định một ống hút nhựa màu vàng sọc trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh một đầu hở, một đầu hàn kín bên trong rỗng; 01 ống hút nhựa màu vàng vác nhọn một đầu, một đầu hàn kín bên trong rỗng; 01 bậc lửa màu trắng đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 kéo bằng kim loại tay cầm màu tím; 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 nỏ thủy tinh; 02 đoạn ống nhựa màu xanh bên trong rỗng; 01 chai nhựa màu xanh có gắn nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu đen, số Imei 1: 354813602272906, số Imei 2: 356766632272980, gắn sim số 0786203675 và sim số 0372363311; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu rêu, số Imei 1: 869150052451617, số Imei 2: 869150052541609, gắn sim số 0917931930, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 640.000 đồng.

- Chuyển giao cho Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh 01 xe mô tô biển số 58HB-5212, màu xanh, số khung, số máy không xác định xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

4.Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Đoàn Phong V và Nguyễn Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường) và nơi cư trú..

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan THAHS Gò Dầu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án;

NGUYỄN VĂN TÂM

